

Số: /2023/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Quản lý hoạt động xuất bản, in và phát hành
xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của
Chính phủ quy định về hoạt động in;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của
Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề
đầu tư kinh doanh có điều kiện;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày
19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh
và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt
động xuất bản;*

Căn cứ Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in;

Căn cứ Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 169/2013/TTLT-BTC-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của liên Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chế độ thù lao cho người đọc và kiểm tra, thẩm định xuất bản phẩm lưu chiểu;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BTTTT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Quản lý hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2023 và thay thế Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Báo Hà Nam; Đài PTTH Hà Nam;
- VPUB: CPVP, TH, VXNV;
- Lưu: VT, VXNV_(D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Vượng